

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2018/QĐST- DS

Than Uyên, ngày 25 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST- DS ngày 12 tháng 6 năm 2018 về: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Quang Đ - Sinh năm: 1971

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tuấn H - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Khu 5A, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tuấn H đồng ý trả nợ cho anh Lê Quang Đ số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*). Anh Đ nhất trí với số tiền trả nợ và thoả thuận phương thức trả nợ như sau:

Lần 1. Ngày 30 tháng 12 năm 2018 anh H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Đ số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

Lần 2. Ngày 30 tháng 6 năm 2019 anh H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Đ số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Lần 3. Ngày 30 tháng 9 năm 2019 anh H có nghĩa vụ trả nợ cho anh Đ số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Đ có đơn yêu cầu Thi hành án nếu anh H chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Nguyễn Tuấn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*). Anh Lê Quang Đ được hoàn trả lại số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2010/0003525 ngày 12/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu1;
- VKSND huyện Than Uyên 2;
- CCTHADS huyện Than Uyên 1;
- Các đương sự 2;
- Lưu hồ sơ vụ án2.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương